

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SHB

Annual Report

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014



MỤC LỤC

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	4
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG	5
SẢN PHẨM - DỊCH VỤ SHBS CUNG CẤP.....	6
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	13
TỔNG QUAN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2014	13
TÓM TẮT KẾT QUẢ KINH DOANH 2014.....	20
ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2015.....	20
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2014	22
CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2014.....	22
HOẠT ĐỘNG CỦA SHBS	23
HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NÓI CHUNG	24
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....	25
1. Đội ngũ nhân sự	25
2. Cơ cấu tổ chức	26
3. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	27
4. Ban Tổng giám đốc.....	31
5. Chính sách nhân sự.....	33
HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY	35
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	35
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	39

ĐIỂM NHẤN TRONG NĂM 2014

SHBS củng cố nội lực, đã tham gia cuộc đua thị phần và khẳng định thương hiệu trên TTCK

Thương hiệu SHBS (Công ty cổ phần Chứng khoán SHB) chính thức ra mắt thị trường chứng khoán Việt Nam ngày 12/9/2012, là thành quả tốt đẹp từ việc SHB nhận sáp nhập thành công Habubank. Với tư cách là một Công ty con, SHBS được thừa hưởng những sức mạnh về thương hiệu, tiềm lực tài chính và hệ thống mạng lưới từ Ngân hàng mẹ SHB. Sau khi tái ổn định cơ cấu nhân sự và định hướng hoạt động của bộ máy, SHBS đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển thêm những sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu giao dịch và tư vấn của nhà đầu tư. SHBS đã hoàn thiện dự án kết nối hệ thống giao dịch tự động với Ngân hàng mẹ, điều này giúp Công ty phát triển khách hàng thông qua hệ thống khách hàng của SHB đồng thời khẳng định tính minh bạch và an toàn trong việc quản lý tiền gửi của Nhà đầu tư. Hệ thống khách hàng doanh nghiệp của SHB cũng là những đối tác tiềm năng để SHBS phát triển hoạt động tư vấn và thực hiện các deal thu xếp vốn, tái cấu trúc và M&A. Đặc biệt với hệ thống mạng lưới rộng khắp trên cả nước của SHB sẽ giúp SHBS thâm nhập vào các thị trường ngách với chi phí thấp nhất có thể.

Theo Quyết định số 713/QĐ-UBCK ngày 22/09/2014 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sửa đổi Quyết định thành lập Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số 147/QĐ-UBCK ngày 18/02/2008 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán SHB thay đổi địa chỉ chi nhánh như sau:

Địa chỉ chi nhánh: Tầng 5 Cao ốc văn phòng HMTTC, số 138 – 142, Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Việc thay chuyển chi nhánh tới địa chỉ mới giúp SHBS tăng cường lợi thế cạnh tranh và dễ dàng trong việc tiếp cận và phục vụ khách hàng, góp phần gia tăng thị phần của SHBS trong thời gian tới.

Về mặt cơ cấu tổ chức, SHBS thành lập phòng **“Phát triển mạng lưới”** trực thuộc Khối Môi giới với cơ chế kết hợp với Trụ sở, hội sở, chi nhánh phòng giao dịch của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) trải khắp toàn quốc để phát triển các điểm giao dịch chứng khoán toàn quốc nhằm gia tăng thị phần môi giới cho SHBS. Ngoài ra, **Bộ phận Tư vấn Tài chính doanh nghiệp** cũng thông qua hệ thống Trụ sở, hội sở, chi nhánh phòng giao dịch của SHB để tạo lập mối quan hệ với khách hàng doanh nghiệp và cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp cho các khách hàng doanh nghiệp của SHB nhằm mang lại giải pháp tài chính hữu ích và lợi ích tối đa cho các doanh nghiệp

Với kế hoạch phát triển chiến lược, kang trang hiện đại, đặc biệt là với nội lực mạnh mẽ và chiến lược vững vàng, SHBS chính thức sẵn sàng cho những mục tiêu đầy tham vọng trong cuộc đua tranh thị phần Môi giới và khẳng định thương hiệu trên TTCK Việt Nam.

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán SHB (“Công ty”) với tên tiếng Anh là SHB Securities Joint Stock Company được thành lập và hoạt động theo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép Thành lập và Hoạt động công ty chứng khoán số 112/GPĐC-UBCK ngày 12 tháng 9 năm 2012 được cấp bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Công ty trước đây có tên gọi là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội, được chuyển đổi từ hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn sang công ty cổ phần theo Giấy phép Thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 112/GP-UBCK ngày 26 tháng 8 năm 2011 được cấp bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Ngày 26/12/2013, SHBS được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép điều chỉnh số 53/GPĐC-UBCK, theo đây trụ sở chính của SHBS được chuyển từ **số 2C, Vạn Phúc – Kim Mã, quận Ba Đình về Tòa nhà Artexport, số 2A Phạm Sư Mạnh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.**

Hoạt động chính của Công ty bao gồm môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính tại số 2A Phạm Sư Mạnh, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế Minh – chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại: 043. 7262222 Fax: 043.7262305

Website: www.shbs.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5 Cao ốc văn phòng HMTTC, số 138 – 142, Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.6252 3333 Fax: 08. 3824 7766

Vốn điều lệ

Theo Giấy phép Thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 112/GP-UBCK, vốn điều lệ của Công ty vào đầu ngày 1 tháng 9 năm 2011 là 150.000.000.000 đồng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, số vốn điều lệ của Công ty là 150.000.000.000 đồng.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

Tâm nhìn

SHBS hướng tới vị trí là Định chế tài chính số một trong lựa chọn của khách hàng và đối tác trên thị trường Việt Nam và khu vực. Bằng sự thỏa mãn tối đa nhu cầu của khách hàng, SHBS sẽ mang lại lợi ích tốt nhất cho Cổ đông, cộng sự, đối tác và cộng đồng.

Sứ mệnh

Đưa SHBS trở thành khoản đầu tư hiệu quả của cổ đông; môi trường làm việc mong ước của đội ngũ nhân viên và trên hết là sự lựa chọn số một của khách hàng và đối tác.

Giá trị cốt lõi

SHBS xây dựng Giá trị cốt lõi cho mình dựa trên sức mạnh tổng thể từ chất lượng con người, công nghệ hiện đại, sản phẩm dịch vụ ưu việt, tiềm lực tài chính mạnh và mạng lưới quan hệ sâu rộng. Đó cũng là nền tảng giúp SHBS thực hiện sứ mệnh của mình và đạt được những mục tiêu chiến lược có tầm vóc trên Thị trường chứng khoán Việt Nam.

Triết lý kinh doanh

SHBS luôn tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, gìn giữ mối quan hệ khăng khít với khách hàng, đối tác bằng uy tín của chính mình, dùng năng lực và tâm huyết để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của Quý Khách hàng.

SẢN PHẨM - DỊCH VỤ SHBS CUNG CẤP**❖ Dịch vụ chứng khoán**

- Mở tài khoản giao dịch
- Dịch vụ Môi giới chứng khoán
- Dịch vụ Lưu ký chứng khoán
- Dịch vụ Quản lý tài khoản
- Dịch vụ hỗ trợ tài chính (thu xếp vốn)
- Dịch vụ hỗ trợ thông tin
- Dịch vụ Quản lý cổ đông
- Dịch vụ IPO

❖ Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư

- Dịch vụ Thị trường vốn
- Dịch vụ Thị trường nợ
- Mua bán, tái cấu trúc Doanh nghiệp
- Dịch vụ Tư vấn khác

MÔI GIỚI CHỨNG KHOÁN

SHBS cung cấp dịch vụ Môi giới chứng khoán niêm yết, Môi giới chứng khoán chưa niêm yết (OTC), Môi giới trái phiếu và Thực hiện các giao dịch thỏa thuận. Đến với SHBS, khách hàng hoàn toàn hài lòng:

- Mở Tài khoản dễ dàng tại điểm sàn giao dịch hoặc qua Internet tại website www.shbs.com.vn;
- Thủ tục giao dịch đơn giản, nhanh chóng và thuận tiện;
- Nhận lệnh trực tiếp từ khách hàng tại sàn giao dịch ở Hà Nội và Hồ Chí Minh;
- Nhận lệnh qua hệ thống điện thoại ghi âm cisco, qua Internet tại bất kỳ thời điểm nào và ở bất cứ nơi đâu;
- Thông báo kết quả khớp lệnh qua SMS;
- Ứng trước tiền bán chứng khoán ngay khi khớp lệnh;
- Chuyển tiền trực tuyến, kiểm tra số dư và quản lý danh mục đầu tư nhanh chóng thông qua hệ thống SHBS Online;
- Đăng ký quyền mua chứng khoán qua điện thoại;
- Được tư vấn miễn phí trực tiếp hoặc thông qua hệ thống điện thoại, email, website của Công ty về việc đầu tư chứng khoán và các quy định đầu tư trên TTCK;
- Thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo và đầu tư chiến lược giúp khách hàng nắm bắt thêm thông tin và có định hướng đúng đắn trong đầu tư trên TTCK;
- Mức phí cạnh tranh khi sử dụng dịch vụ môi giới của SHBS.

LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN

- Thủ tục đơn giản, thuận tiện;
- Tránh rủi ro cho khách hàng khi tự lưu giữ chứng khoán, tránh sự giả mạo, mất mát, hư hỏng trong bảo quản sổ/giấy chứng nhận sở hữu cổ phần;
- Các giao dịch chứng khoán được thực hiện nhanh gọn, bảo mật và chính xác;
- Được thông báo và hạch toán đầy đủ đối với các quyền lợi liên quan đến chứng khoán;
- Thực hiện các hình thức chuyển khoản chứng khoán: lô lẻ, cho, biếu, tặng, thừa kế...;
- Thực hiện quyền: Quyền tham dự Đại hội cổ đông, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Quyền nhận cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng; Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm;

QUẢN LÝ TÀI KHOẢN

SHBS tham gia tư vấn, quản lý danh mục thuộc tài khoản của Quý khách hàng nhằm mục đích tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn vốn vào những cơ hội đầu tư hấp dẫn, sinh lợi cao và giảm thiểu rủi ro.

Với việc ủy thác cho SHBS quản lý tài khoản của mình, Quý khách hàng sẽ:

- Được cung cấp các thông tin tin cậy nhất về cơ hội đầu tư và kết quả hoạt động đầu tư;
- Được hưởng kết quả đầu tư theo hình thức uỷ thác mà Quý khách hàng lựa chọn;
- Được SHBS đại diện để bảo vệ quyền lợi trong các dự án hoặc công ty cổ phần mà Quý khách hàng góp vốn đầu tư;
- Hoạt động đầu tư của Quý khách hàng được đảm bảo bí mật;
- Thủ tục tham gia đầu tư đơn giản, thuận lợi với mức phí uỷ thác hợp lý nhất.

DỊCH VỤ HỖ TRỢ TÀI CHÍNH

Với tiềm lực tài chính vững mạnh và sự hỗ trợ tích cực từ phía ngân hàng mẹ SHB, SHBS mang tới cho khách hàng các dịch vụ hỗ trợ tài chính (thu xếp vốn) một cách linh hoạt và đa dạng, bao gồm :

- Ứng trước tiền bán chứng khoán;
- Cầm cố chứng khoán niêm yết;
- Mua bán có kỳ hạn cổ phiếu chưa niêm yết;
- Các hỗ trợ tài chính ngắn hạn khác;

Lợi ích của khách hàng

- Được hỗ trợ tài chính tức thời, tạo khả năng quay vòng vốn nhanh, hỗ trợ Quý khách hàng nắm bắt kịp cơ hội đầu tư;
- Đáp ứng nhu cầu trong việc luân chuyển vốn đã đầu tư vào cổ phiếu;
- Hỗ trợ Quý khách hàng tối ưu hóa dòng vốn đối với các khoản đầu tư dài hạn;
- Hưởng lãi suất hợp lý và phương thức thanh toán linh hoạt.

DỊCH VỤ HỖ TRỢ THÔNG TIN

Với những chuyên gia phân tích dày dặn kinh nghiệm, am hiểu thị trường, SHBS cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thông tin sau:

- Tư vấn qua điện thoại;
- Báo cáo phân tích thị trường, ngành, cổ phiếu và các báo cáo phân tích nhận định thị trường hàng ngày;
- Dịch vụ truy vấn SMS-Link qua đầu số 6158;
- Hội thảo/Toạ đàm.

QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG

Với mục tiêu trở thành cầu nối tin cậy giữa tổ chức phát hành và các cổ đông cùng với kinh nghiệm và quy trình nghiệp vụ rõ ràng, minh bạch, hệ thống phần mềm quản lý chuyên biệt, tiện ích, SHBS

đã và đang cung cấp dịch vụ Quản lý sổ cổ đông đạt chất lượng cao tới rất nhiều các doanh nghiệp lớn và nhỏ chưa niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Trên cơ sở được sự ủy quyền của tổ chức phát hành, SHBS sẽ tiến hành quản lý cổ đông với nội dung chính bao gồm:

- Hoạt động họp đại hội cổ đông, trả cổ tức, chuyển nhượng cổ phần và phát hành thêm cổ phần;
- Quản lý danh sách cổ đông;
- Xác nhận quá trình chuyển nhượng cổ phần giữa các cổ đông;
- Thông tin các quyền tới cổ đông: chi trả cổ tức, mua cổ phiếu phát hành thêm, họp đại hội cổ đông, gửi phiếu xin ý kiến.

Quản lý cổ đông trực tuyến

Công ty Cổ phần Chứng khoán SHB đã cho ra đời dịch vụ Quản lý cổ đông trực tuyến với hệ thống phần mềm hiện đại và ưu việt vào loại bậc nhất trên thị trường. Dịch vụ quản lý cổ đông trực tuyến của SHBS sẽ cung cấp cho các doanh nghiệp và các cổ đông của doanh nghiệp một công cụ quản lý an toàn và hiệu quả nhất.

DỊCH VỤ IPO

Với lợi thế là một Công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam với tiềm lực tài chính vững vàng từ Ngân hàng mẹ SHB, từ lâu CTCP Chứng khoán rất uy tín và thành công với vai trò làm Đại lý đấu giá, tổ chức phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng trên thị trường tài chính Việt Nam.

Dịch vụ mà SHBS cung cấp bao gồm:

- Đại lý đấu giá chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng IPO;
- Dịch vụ tư vấn đấu giá cổ phần;
- Dịch vụ hỗ trợ đăng ký danh sách đấu giá;
- Các dịch vụ khác phù hợp với quy định của pháp luật.

DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**DỊCH VỤ THỊ TRƯỜNG VỐN****Tư vấn phát hành cổ phiếu**

Để đáp ứng nhu cầu tăng vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của khách hàng một cách nhanh chóng và quy chuẩn, SHBS sẵn sàng tư vấn phát hành cổ phiếu cho doanh nghiệp.

1. Tư vấn chuẩn hóa điều kiện phát hành;
2. Xây dựng lộ trình phát hành;
3. Tư vấn thủ tục pháp lý và Xây dựng hồ sơ phát hành;
4. Xin cấp phép từ các cơ quan chức năng;
5. Hỗ trợ tiếp cận nhà đầu tư tiềm năng;
6. Thực hiện phát hành và tư vấn các vấn đề liên quan sau phát hành.

Tư vấn niêm yết cổ phiếu

Niêm yết cổ phiếu, giao dịch tập trung trên các sàn giao dịch là bước đi tất yếu trong quá trình phát triển của Doanh nghiệp, đòi hỏi phải có một quá trình thực hiện quy chuẩn và phù hợp. Dịch vụ tư vấn niêm yết của SHBS sẽ đi cùng Doanh nghiệp trong toàn bộ quá trình niêm yết và hậu niêm yết bao gồm các hoạt động cụ thể:

1. Chuẩn hóa các điều kiện niêm yết;
2. Xác định giá niêm yết;
3. Xây dựng hồ sơ niêm yết; Hồ sơ đăng ký chứng khoán
4. Nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cho cơ quan có thẩm quyền;
5. Nộp hồ sơ Đăng ký chứng khoán và mở tài khoản cho cổ đông;
6. Tư vấn sau niêm yết (Công bố thông tin, chào sàn, truyền thông, ...).

Tư vấn cổ phần hóa Doanh nghiệp

Với sự am hiểu và kinh nghiệm của đội ngũ nhân sự trong lĩnh vực cổ phần hóa, với khả năng nhận diện và xử lý thông minh những vấn đề về tài chính Doanh nghiệp, SHBS bằng khả năng của mình sẽ nỗ lực tối ưu hóa lợi ích cho Doanh Nghiệp trong quá trình thực hiện cổ phần hóa.

1. Tư vấn xây dựng lộ trình cổ phần hóa;
2. Xác định giá trị doanh nghiệp;
3. Xây dựng phương án cổ phần hóa;
4. Tư vấn đấu giá cổ phần ra công chúng;
5. Tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ lần đầu;
6. Tư vấn sau cổ phần hóa (tái cấu trúc bộ máy tổ chức, tài chính,...)

Đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng - Đấu giá cổ phần

Hệ thống công nghệ hiện đại, đội ngũ nhân sự nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu giá cổ phần Doanh nghiệp là những ưu thế để SHBS có thể tự tin cung cấp tới khách hàng dịch vụ tư vấn đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng, đấu giá cổ phần và các quyền đi kèm cổ phần khác.

1. Tư vấn phương án đấu giá;
2. Xác định giá khởi điểm đấu giá;
3. Xây dựng hồ sơ đấu giá;
4. Tư vấn tìm kiếm nhà đầu tư tiềm năng;
5. Tổ chức bán đấu giá và công bố kết quả đấu giá theo quy định.
6. Tư vấn tuân thủ quy định pháp luật về Công bố thông tin và các vấn đề pháp lý khác;

DỊCH VỤ THỊ TRƯỜNG NỢ

Tư vấn phát hành trái phiếu

Được sự hỗ trợ về mọi mặt của Ngân hàng mẹ - SHB, cùng mối quan hệ mật thiết với các định chế tài chính, tổ chức tín dụng, quỹ đầu tư, các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân, SHBS có nhiều lợi thế đối với dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu, giúp doanh nghiệp huy động vốn hiệu quả với chi phí vốn hợp lý.

1. Chuẩn hóa điều kiện phát hành;
2. Xây dựng phương án phát hành trái phiếu;
3. Tư vấn thủ tục pháp lý và Xây dựng hồ sơ phát hành;
4. Khảo sát, thăm dò, quảng bá và giới thiệu Nhà đầu tư tiềm năng;
5. Tổ chức phân phối trái phiếu phát hành;
6. Các dịch vụ hỗ trợ sau phát hành (Đại lý đăng ký lưu ký, đại lý thanh toán...).

Tư vấn niêm yết trái phiếu

Niêm yết trái phiếu doanh nghiệp để tiến hành giao dịch công khai hiện nay chưa được các Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm. Tuy nhiên, việc niêm yết trái phiếu Doanh nghiệp tạo cơ hội cho Doanh nghiệp được biết đến nhiều hơn, tính thanh khoản của trái phiếu cao hơn, nhờ đó Doanh nghiệp huy động vốn dễ dàng hơn. SHBS hiện đang cung cấp gói dịch vụ tư vấn niêm yết trái phiếu doanh nghiệp trên sàn giao dịch Chứng khoán nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.

1. Tư vấn chuẩn hóa điều kiện niêm yết trái phiếu;
2. Xây dựng hồ sơ niêm yết trái phiếu;
3. Tư vấn thủ tục pháp lý niêm yết;
4. Nộp hồ sơ niêm yết trái phiếu cho cơ quan chức năng;
5. Tư vấn công bố thông tin và truyền thông niêm yết;
6. Tư vấn các nội dung sau niêm yết...

DỊCH VỤ MUA BÁN, TÁI CẤU TRÚC DOANH NGHIỆP

Với đội ngũ nhân sự có trình độ và dày dặn kinh nghiệm, SHBS tự tin cung cấp tới khách hàng những giải pháp tối ưu trong lĩnh vực mua bán, sáp nhập và tái cấu trúc doanh nghiệp.

Tư vấn mua bán - sáp nhập Doanh nghiệp

Với kinh nghiệm, sự năng động và mạng lưới các khách hàng rộng khắp trên thị trường, cùng mối quan hệ mật thiết với nhiều định chế tài chính, quỹ đầu tư và các cơ quan chức năng, SHBS có thể giúp kết nối các nhà đầu tư trong và ngoài nước và hoàn thiện việc mua bán và sáp nhập một cách nhanh chóng hiệu quả.

1. Xác định mục tiêu chiến lược mua bán, sáp nhập;
2. Phân tích, đánh giá, giới thiệu các cơ hội đầu tư;
3. Tư vấn xác định giá mua bán;
4. Tư vấn thủ tục pháp lý mua bán, sáp nhập doanh nghiệp;
5. Tổ chức đàm phán, hỗ trợ các bên thương thảo hợp đồng;
6. Tư vấn tái cấu trúc sau khi thực hiện mua bán- sáp nhập.

Tư vấn tái cấu trúc tài chính Doanh nghiệp

Với đội ngũ nhân sự tư vấn SHBS nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, kiểm toán, định giá sẽ giúp doanh nghiệp đạt được cơ cấu vốn tối ưu, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và

năng lực tài chính cho doanh nghiệp.

1. Phân tích và đánh giá hiện trạng tài chính của doanh nghiệp;
2. Xây dựng và đề xuất các phương án tái cấu trúc tài chính phù hợp với doanh nghiệp;
3. Thiết lập các giải pháp tối ưu để tái cấu trúc tình hình tài chính doanh nghiệp;
4. Triển khai các biện pháp để tái cấu trúc tình hình tài chính;
5. Đánh giá quá trình tái cấu trúc và phương án chỉnh sửa, bổ sung kế hoạch tái cấu trúc tài chính.

DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP KHÁC

Tư vấn quan hệ Nhà đầu tư

Dịch vụ tư vấn quan hệ Nhà đầu tư của SHBS trực tiếp kết nối nhà đầu tư với Doanh nghiệp, giúp nhà đầu tư nhìn nhận đúng đắn, xác thực về Doanh nghiệp, tạo cơ sở vững vàng để Nhà đầu tư gắn bó với doanh nghiệp chặt chẽ hơn. Dịch vụ tư vấn quan hệ Nhà đầu tư của SHBS được hỗ trợ bởi những chuyên gia PR - Marketing nhiều kinh nghiệm, mang đến cho khách hàng dịch vụ tối ưu nhất.

1. Tư vấn quan hệ cổ đông;
2. Tư vấn truyền thông báo chí;
3. Tư vấn quan hệ các cơ quan chức năng.

Tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông

Với đội ngũ tư vấn năng động, am hiểu pháp luật và giàu kinh nghiệm, cùng những chuyên gia trong lĩnh vực PR, truyền thông, tổ chức sự kiện, SHBS sẵn sàng giúp Doanh nghiệp tổ chức ĐHĐCĐ một cách chuyên nghiệp, đúng với trình tự, thủ tục theo luật định, đạt được mục đích của người triệu tập họp, đồng thời đảm bảo lợi ích của cổ đông.

1. Chuẩn bị điều kiện triệu tập ĐHĐCĐ;
2. Xây dựng hồ sơ văn kiện ĐHĐCĐ;
3. Tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ;
4. Tư vấn công bố thông tin ĐHĐCĐ.

Tư vấn khác

Ngoài các sản phẩm tư vấn chủ đạo, SHBS còn cung cấp các sản phẩm tư vấn tài chính doanh nghiệp khác: Tư vấn đăng ký Công ty đại chúng; Tư vấn đăng ký giao dịch Upcom; tư vấn đăng ký lưu ký, Tư vấn đăng ký thành lập công ty, chi nhánh,...

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG QUAN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2014

1. Tình hình kinh tế thế giới năm 2014

Kinh tế thế giới năm 2014 diễn biến nhìn chung tích cực hơn năm 2013 mặc dù sự phục hồi diễn ra không cân bằng giữa các khu vực và còn tiềm ẩn nhiều rủi ro và thiếu bền vững. Tại các nền kinh tế phát triển, trái ngược với sự tăng trưởng khá tốt qua các quý tại Mỹ và Châu Âu thì kinh tế Nhật Bản sau Quý I tăng trưởng khá lại rơi vào suy giảm trong 2 quý liên tiếp khi mà tác dụng của gói kích thích kinh tế khổng lồ trước đó giảm dần. Tại các nước đang phát triển, Trung Quốc tiếp tục đà tăng trưởng chậm lại so với 2013, Brazil tăng trưởng âm trong hai quý liên tiếp và đứng trước nguy cơ suy thoái, Nga tăng trưởng với tốc độ rất thấp do chịu tác động từ các căng thẳng chính trị và giá dầu giảm mạnh.

Năm 2014 cũng là năm mà những căng thẳng, xung đột trên toàn thế giới gia tăng. Từ nguy cơ khủng bố của Nhà nước Hồi giáo tự xưng tại Iraq, xung đột tại Syria, Libya cho đến tranh chấp chủ quyền trên biển Hoa Đông và biển Đông giữa Trung Quốc với Nhật Bản và một số quốc gia Đông Nam Á, biến động chính trị tại Ucraina dẫn đến căng thẳng giữa EU - Nga - Mỹ.

Giá cả hàng hóa trên thế giới nhìn chung theo xu hướng giảm trong năm 2014, tuy nhiên giá dầu mỏ lại có biến động rất mạnh khi có thời điểm lên tới \$105/thùng rồi sau đó lại rơi mạnh có thời điểm xuống mức \$55/thùng.

Mỹ. Kinh tế Mỹ năm 2014 tiếp tục cho tín hiệu phục hồi khá vững chắc, với diễn biến cải thiện của niềm tin người tiêu dùng và tỷ lệ thất nghiệp. Tăng trưởng kinh tế Mỹ năm 2014 đạt 2,2%, so với mức 1,9% của năm 2013. Cục dự trữ liên bang Mỹ FED đã kết thúc đúng kế hoạch chương trình QE3 đề ra từ cuối năm 2013, vẫn duy trì mức lãi suất thấp gần 0% nhằm tiếp tục hỗ trợ nền kinh tế. Giới phân tích dự báo FED sẽ bắt đầu tăng dần lãi suất từ giữa năm 2015.

Khu vực EU. Kinh tế khu vực EU năm 2014 đã trải qua giai đoạn khó khăn nhất, tuy nhiên tốc độ phục hồi chậm, động lực phục hồi chưa vững chắc. Italy vào tháng 10 đã chính thức công bố rơi vào tình trạng suy thoái, sau hai quý liên tiếp tăng trưởng âm. Vấn đề cốt lõi mà EU vẫn phải đối mặt là thiếu vốn đầu tư, do mất cân bằng ngân sách. Dù ECB đã công bố nhiều biện pháp kích thích tăng trưởng, tuy nhiên giá trị đầu tư tại EU hiện vẫn thấp hơn nhiều so với mức trước khủng hoảng. Đầu tư yếu khiến đa số quốc gia EU chưa thể giải quyết được bài toán thất nghiệp, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến sức tiêu dùng nội địa.

Nhật Bản. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Nhật Bản chững lại về nửa cuối năm, khi tiêu dùng tăng trưởng chưa bền vững và tác động từ việc tăng thuế tiêu dùng từ tháng 4/2014 của Chính phủ. Với hai quý tăng trưởng GDP liên tiếp sụt giảm, theo lý thuyết, kinh tế Nhật Bản đã chính thức rơi lại vào tình trạng suy thoái. Vào cuối tháng 10, Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) đã quyết định tăng cung tiền qua chương trình nâng mua vào trái phiếu lên 80 nghìn tỷ yên/năm từ mức 50 nghìn tỷ yên trước đó. Thủ tướng Nhật Bản cũng quyết định lùi thời hạn tăng thuế từ tháng 10/2015 đến tháng 4/2017, nhằm thúc đẩy tăng trưởng, chấm dứt giảm phát kéo dài gần hai thập kỷ qua.

Trung Quốc. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng chậm lại trước nỗ lực hạ nhiệt và hướng tới tăng trưởng bền vững của Chính phủ. Môi trường kinh doanh khó khăn hơn đi kèm với chi phí nhân công gia tăng khiến dòng vốn đầu tư nước ngoài - động lực cho sự tăng trưởng nhanh thời gian qua - có xu hướng dịch chuyển ra khỏi nước này. Trong 10 tháng đầu năm 2014, vốn đầu tư của các đối tác chủ chốt như Mỹ, Nhật Bản, EU lần lượt giảm 42,9%, 23,8% và 16,2% so cùng kỳ. Dù các chính sách đã có sự chuyển hướng vào nửa cuối năm như hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc, bơm tiền vào năm ngân hàng lớn nhất nước, cắt giảm lãi suất cơ bản lần đầu tiên trong hơn hai năm, ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, tuy nhiên, kinh tế Trung Quốc khó đạt mục tiêu tăng trưởng 7,5% năm 2014 và tiếp tục ghi nhận năm tăng trưởng chậm nhất kể từ năm 1999.

Khu vực châu Á. Tiếp tục là động lực tăng trưởng của kinh tế toàn cầu. Tăng trưởng kinh tế khu vực châu Á năm 2014 tích cực hơn so với năm 2013 nhờ được hưởng lợi từ hoạt động xuất khẩu, cũng như từ dòng vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đổ mạnh vào khu vực.

Dự báo tăng trưởng kinh tế Thế giới và một số quốc gia năm 2015 của WB và IMF

Quốc gia	WB	IMF
Thế giới	3,4%	3,8%
Mỹ	3,0%	3,1%
Nhật	1,3%	0,8%
Trung Quốc	7,5%	7,1%
EU	1,8%	1,3%
Châu Á	7,1%	6,6%
Việt Nam	5,6%	5,6%

Nguồn: WB, IMF

Cú sốc dầu mỏ

Giai đoạn cuối 2014 chứng kiến giá dầu trên thế giới tụt dốc mạnh hiếm có khi chỉ trong Quý 3 đã mất tới 40% so với trước đó và giảm 50% từ mức cao nhất trong năm. Giá dầu WTI thậm chí có thời điểm đã chạm tới mức 54,5USD/thùng, thấp nhất trong 5 năm trở lại đây. Nguyên nhân của cú sốc này đến từ nhiều lý do bao gồm sự mạnh lên của đồng đô la Mỹ, nhu cầu tăng chậm hơn kỳ vọng trong khi nguồn cung tăng nhanh đặc biệt là từ dầu đá phiến khai thác tại Mỹ, hành động không can thiệp thị trường của OPEC để duy trì thị phần và cả những lý do chính trị liên quan tới những căng thẳng giữa Mỹ - Châu Âu - Nga. Sự biến động mạnh này đã gây nên những tác động tiêu cực tới nhiều quốc gia mà ngân sách vốn dựa nhiều vào xuất khẩu dầu mỏ như Nga, Venezuela, khiến cho cổ phiếu của nhiều công ty trong ngành năng lượng lao dốc.

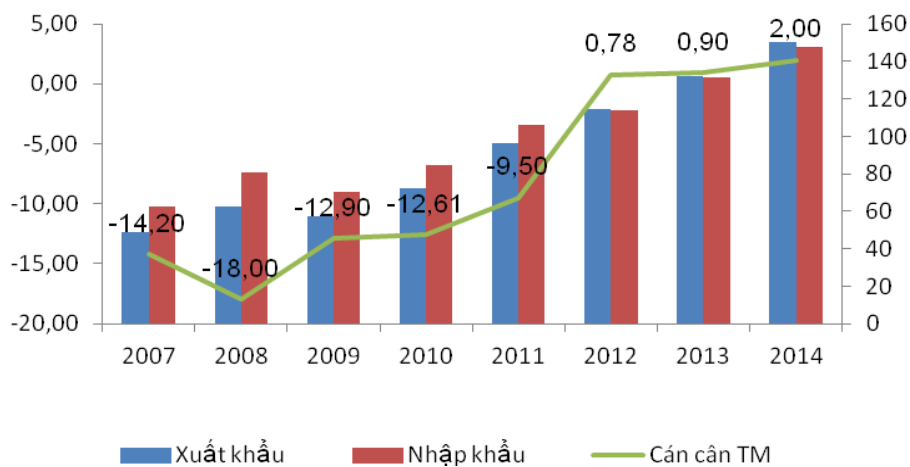
2. Tình hình kinh tế trong nước

Năm 2014 chứng kiến sự gia tăng căng thẳng về chủ quyền biển đảo trên biển Đông ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý và diễn biến thị trường. Nền kinh tế nhìn chung tiếp tục được duy trì ổn định và đang trên đà hồi phục dù vẫn còn một số điểm lo ngại.

Tăng trưởng GDP: tăng trưởng cả năm 2014 đạt 5,98%, vượt kế hoạch đặt ra (5,8%) và là mức tăng cao nhất trong vòng 4 năm gần đây. Bên cạnh sự tăng trưởng khá tốt (3,49%) của ngành nông nghiệp thì công nghiệp và xây dựng trở thành động lực chính của nền kinh tế khi tăng tới 7,14% so với mức 5,43% của năm 2013 trong bối cảnh dịch vụ tăng chậm lại. GDP có sự phục hồi qua các quý đặc biệt trong quý 3 và quý 4.

Hoạt động xuất nhập khẩu năm 2014 tiếp tục là điểm sáng và có những đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung khi kim ngạch xuất khẩu tăng 13,5% đạt 150 tỷ USD và thặng dư thương mại năm thứ 3 liên tiếp với mức 2 tỷ USD. Có được thành tích này ngoài phần đóng góp quan trọng của khối doanh nghiệp FDI, khối doanh nghiệp trong nước cũng có sự tăng trưởng kim ngạch 10%, mức khá cao trong 3 năm gần đây.

Đơn vị: tỷ USD

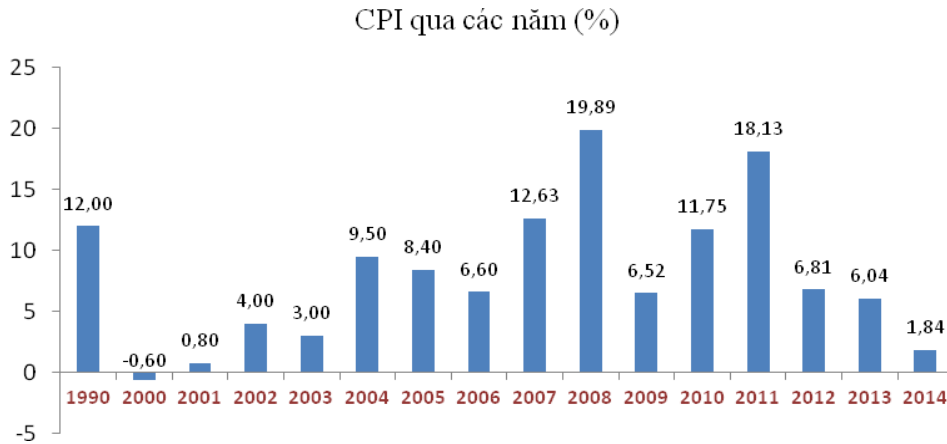


Nguồn: GSO

Thành công trong thu hút FDI. Năm 2014 tiếp tục ghi nhận sự tích cực của dòng vốn FDI khi vốn đăng ký được duy trì trên mức 20 tỷ USD còn vốn giải ngân tăng 7,4% so với 2013, đạt 12,3 tỷ USD - mức cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Về cơ cấu, ngoài lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn chiếm tỷ trọng lớn (trên 70%) với các dự án đầu tư lớn vào lĩnh vực công nghệ cao như sản xuất điện thoại, màn hình của Samsung (5,4 tỷ USD), lĩnh vực bất động sản cũng đã nhận được sự quan tâm nhiều hơn của nhà đầu tư nước ngoài với 2,5 tỷ USD (12,6%) khi thị trường này có những chuyển động tích cực hơn. Về đối tác, Hàn Quốc năm 2014 đã vượt qua Nhật Bản để trở thành nhà đầu tư lớn nhất vào Việt Nam với 684 dự án, tổng vốn 7,3 tỷ USD. Như vậy có thể thấy rằng dù xảy ra sự cố đáng tiếc tại Hà Tĩnh trong sự kiện Biển Đông nhưng môi trường đầu tư của Việt Nam vẫn đang được đánh giá hấp dẫn nhờ chi phí lao động rẻ, kinh tế ổn định và các chính sách mở cửa với bên ngoài.

Lạm phát: Năm 2014, diễn biến CPI hoàn toàn nằm ngoài dự báo của các chuyên gia khi chỉ tăng 1,84% so với cuối năm 2013 - mức thấp nhất trong vòng 13 năm gần đây. Nguyên nhân là do nhóm hàng chiếm tỷ trọng lớn nhất trong rổ tính toán là lương thực, thực phẩm chỉ tăng thấp 2,61% trong khi nhóm hàng nhà ở, vật liệu xây dựng giảm 1,95% và nhóm giao thông giảm tới

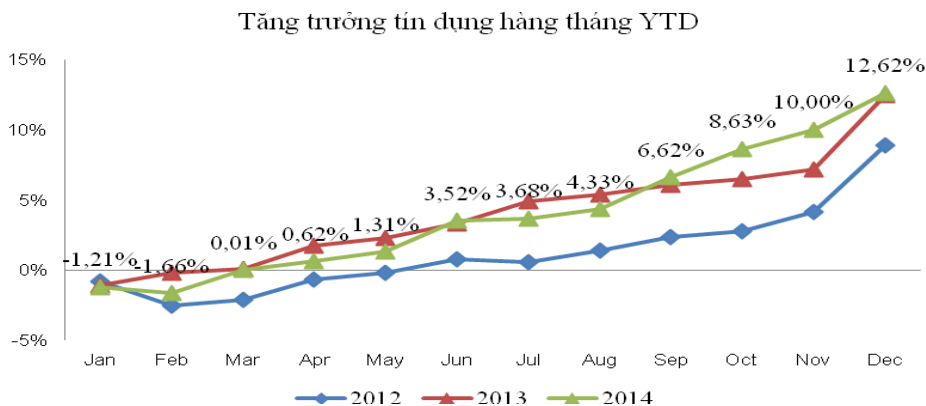
5,57% nhờ giá xăng dầu giảm tới 12 lần (-26%), một số nhóm các năm trước tăng mạnh như giáo dục, y tế cũng có mức tăng thấp hơn nhiều.



Nguồn: GSO

Cùng với diễn biến lạm phát thấp, cán cân thanh toán thặng dư, dự trữ ngoại hối tăng lên mức kỷ lục 35 tỷ USD, tỷ giá nhờ vậy khá ổn định trong năm 2014 khi chỉ 1 lần điều chỉnh với mức thấp 1%. Chính những nhân tố này đã được các tổ chức quốc tế ghi nhận và giúp cho xếp hạng tín nhiệm của Việt Nam được cải thiện đáng kể, cụ thể CDS từ mức quanh 270 điểm đầu năm đã giảm xuống vùng 210 điểm, Moody's đã nâng hạng tín nhiệm lên 1 bậc và Việt Nam phát hành thành công 1 tỷ USD trái phiếu quốc tế với lãi suất 4,8% (thấp hơn mức chào là 5,5%).

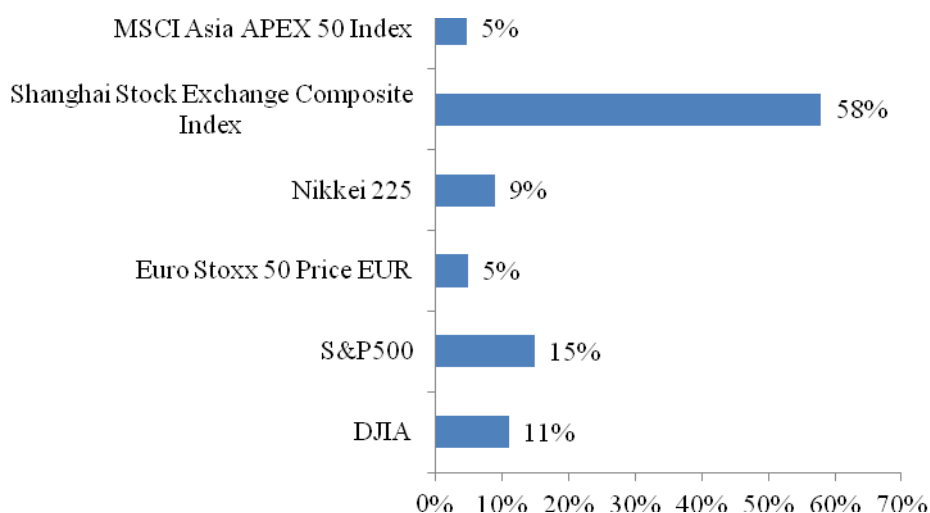
Lãi suất, tín dụng. Cùng với diễn biến của lạm phát, mặt bằng lãi suất tiếp tục theo xu hướng giảm trong năm 2014. Trong khi trần lãi suất huy động kỳ hạn dưới 6 tháng giảm còn 5,5% và nhiều ngân hàng còn huy động mức thấp hơn thì ở kỳ hạn trên 12 tháng lãi suất cũng giảm 1,5% - 2% so với cuối 2013. Lãi suất cho vay đối với các hoạt động kinh doanh thông thường giảm xuống mức 10,5% và tỷ lệ các khoản vay có lãi suất dưới 13% đã tăng từ mức 74% cuối 2013 lên 85,5% tổng dư nợ đặc biệt các lĩnh vực ưu tiên hiện chỉ còn phải trả mức lãi suất tối đa là 7%. Tín dụng năm 2014 tiếp tục tăng chậm và chỉ cải thiện từ đầu Quý IV, điều này cho thấy mặc dù nguồn vốn của hệ thống ngân hàng dư thừa nhưng khả năng hấp thụ vốn vay của các doanh nghiệp vẫn còn rất nhiều khó khăn.



3. Thị trường chứng khoán thế giới

Với diễn biến tích cực hơn của nền kinh tế, TTCK toàn cầu năm 2014 tiếp tục chứng kiến sự đi lên của hầu hết các chỉ số. Trong khi TTCK Mỹ liên tục lập đỉnh mới trong lịch sử, thị trường EU, Trung Quốc cũng ghi nhận mức tăng giá mạnh nhờ định hướng thúc đẩy tăng trưởng của cơ quan chức năng. Tuy vậy chỉ số MSCI Asia APEX50 index của khu vực châu Á tăng chậm hơn các quốc gia phát triển, do diễn biến giảm của TTCK Hàn Quốc, Malaysia.

Biến động một số TTCK năm 2014



Nguồn: Bloomberg

4. Thị trường chứng khoán Việt Nam

Quý 1: Tiếp nối đà tăng từ Quý IV/2013, thị trường có sự tăng điểm rất mạnh mẽ trong Quý I/2014. VN-Index tăng tới 17,23% và HNX-Index tăng tới 31,85% so với thời điểm đầu năm, trở thành một trong những thị trường chứng khoán có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thế giới trong bối cảnh các chỉ số chứng khoán của các nước phát triển như Mỹ, Châu Âu có dấu hiệu chững lại, chỉ số tại các nước Châu Á như Trung Quốc, Nhật Bản còn có xu hướng giảm điểm. Mức tăng của TTCK Việt Nam trong Quý 1 có sự hỗ trợ rất lớn từ sự ổn định và hồi phục tích cực của nền kinh tế vĩ mô: Lạm phát và tỷ giá được kiểm soát tốt; Chỉ số sản xuất công nghiệp được cải thiện; Mặt bằng lãi suất tiếp tục được NHNN điều chỉnh giảm, giúp dòng vốn rẻ tiếp tục có xu hướng tập trung vào thị trường. Nền kinh tế thế giới cũng có những diễn biến tích cực từ 2 đầu tàu là Mỹ và Trung Quốc. Chính những yếu tố này giúp Việt Nam thu hút được dòng vốn ngoại cũng như hấp dẫn được dòng vốn nội trong thời gian này.

Quý 2: Thị trường có sự điều chỉnh khá nhanh và mạnh cả về mặt điểm số và thanh khoản sau chuỗi liên tiếp các phiên tăng điểm mạnh mẽ của giai đoạn đầu năm. Sự kiện căng thẳng biển Đông giữa Việt Nam và Trung Quốc trong giai đoạn này là một trong những yếu tố chủ đạo tạo tâm lý lo ngại cho nhà đầu tư khiến tình trạng bán tháo xuất hiện ở nhiều phiên trong nửa đầu tháng 05. Bên cạnh đó, những kỳ vọng quá cao của các nhà đầu tư đối với sự phục hồi của nền kinh tế không được đáp ứng do nợ xấu chưa tìm được hướng xử lý, tăng trưởng tín dụng thấp và tổng cầu

nội địa vẫn không có dấu hiệu cải thiện khiến áp lực bán tăng cao. Diễn biến trong Quý 2 do vậy trở nên không tích cực về mặt chỉ số khi VnIndex giảm 2,3%, còn HNX-Index giảm tới 12,8%. Tuy vậy, với mức tăng trưởng lần lượt 14,6% và 14,8% trong 6 tháng đầu năm của VN-Index và HNX-Index, 2 chỉ số này tiếp tục nằm trong nhóm các chỉ số chứng khoán có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất thế giới.

Quý 3: Sau khi thiết lập vùng đáy trong giai đoạn giữa tháng 5, VN-Index bước vào giai đoạn tăng điểm rất tích cực tới hết Quý 3, thiết lập đỉnh tại 640 điểm – mức cao nhất kể từ tháng 3/2008. Dòng tiền tham gia thị trường tập trung rất mạnh vào nhóm các cổ phiếu dầu khí – ngành có sức ảnh hưởng mạnh mẽ nhất tới 2 chỉ số, tạo ra cú hích tăng điểm mạnh trên cả 2 sàn trong quý 3. Tính chung trong cả quý, VnIndex tăng 3,6%, HNX-Index tích cực hơn với mức tăng 13,7% so với quý trước đó.

Quý 4: Xu hướng tăng điểm của thị trường kết thúc vào quãng thời gian đầu tháng 9 sau phiên phân phối với khối lượng giao dịch lên tới 242 triệu cổ phiếu trong ngày 9/9. Trong giai đoạn còn lại, xu hướng điều chỉnh giảm của thị trường có dấu ấn khá lớn từ các yếu tố tiêu cực liên tiếp xuất hiện như: Bất giữ cựu chủ tịch tập đoàn Đại Dương, NHNN ban hành Thông tư 36, và giá dầu giảm liên tục tác động mạnh tới diễn biến của nhóm các cổ phiếu dầu khí dẫn dắt. Tính chung cả quý, VnIndex giảm 16,6% trong khi HNX-Index có mức giảm nhẹ hơn 6,09% so với Quý 3.

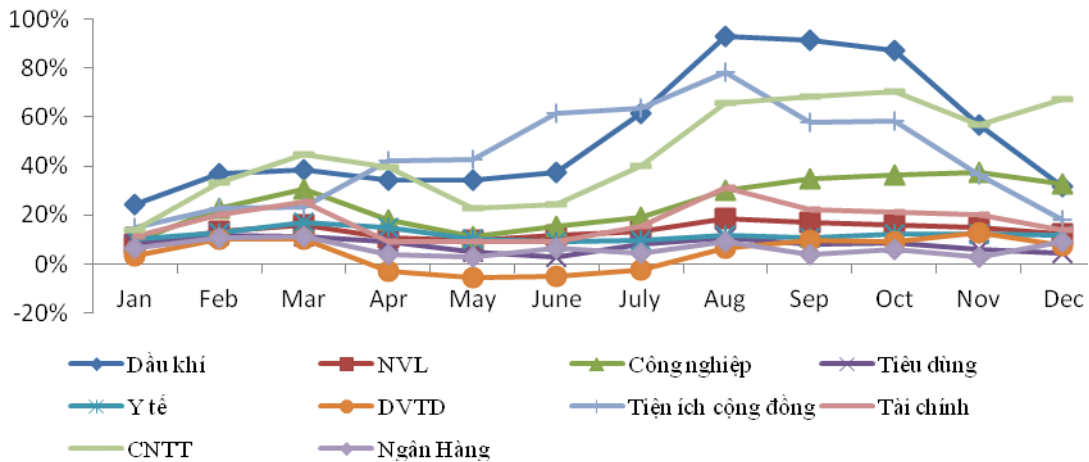
Thanh khoản đạt mức cao, tăng trưởng mạnh 225% so với năm 2013 và đạt trung bình 2.918 tỷ/phiên, tương đương với năm 2009. Những biến động tăng giảm mạnh trong năm đã kích thích dòng tiền hoạt động mạnh mẽ. Bên cạnh đó, sự hoạt động tích cực của khối ngoại trong năm nay cũng là nhân tố thúc đẩy thanh khoản cải thiện.

Diễn biến nhóm ngành. Trong năm 2014, nhóm ngành công nghệ thông tin đã thay thế nhóm ngành dầu khí để trở thành nhóm ngành có tỷ lệ tăng trưởng cao nhất trong năm. Nhóm cổ phiếu dầu khí trong năm nay chỉ còn tăng trưởng 32%, là mức tăng trưởng khá thấp nếu so sánh với tỷ lệ tăng gần 64% của năm ngoái. Những diễn biến giảm liên tục của giá dầu thế giới trong giai đoạn cuối năm đã tác động mạnh tới nhóm cổ phiếu dầu khí trên cả 2 sàn. Với giá trị vốn hóa chiếm khoảng 23,5% so với tổng giá trị vốn hóa toàn sàn (tính tại thời điểm VN-Index đạt đỉnh 640 điểm), áp lực giảm điểm khá mạnh tại nhóm các cổ phiếu này đã tác động rất lớn tới diễn biến chung của thị trường.

Hai nhóm ngành cấp 4 quan trọng trong nhóm ngành tài chính là bất động sản và chứng khoán cũng đã có mức tăng khá tích cực trong năm 2014. Theo đó, Nhóm ngành chứng khoán tăng tới 64% trong năm – gần tương đương với mức tăng rất mạnh 67% của nhóm ngành công nghệ thông tin. Nhóm bất động sản cũng có mức tăng tới 20% so với năm trước.

Các nhóm cổ phiếu còn lại đều có mức tăng trưởng tích cực so với đầu năm. Nhóm ngành tiêu dùng có mức tăng thấp nhất năm 2014 (4%) do 2 mã có mức vốn hóa lớn nhất trong ngành này là VNM và MSN vận động kém tích cực và có mức suy giảm khá mạnh so với đầu năm, lần lượt ở mức 12,4% và 15%.

Diễn biến nhóm ngành 2014



Hoạt động giao dịch của khối ngoại. Trong 6 tháng đầu năm, hoạt động giao dịch của khối ngoại diễn ra hết sức tích cực. Tuy nhiên xu hướng này có chiều hướng đi ngược lại hoàn toàn trong các tháng còn lại của năm, xuất phát từ một số nguyên nhân chính: Mỹ chấm dứt gói QE, giá dầu giảm (làn sóng thoái vốn khỏi cổ phiếu dầu khí), một số quỹ thực hiện mua lại CCQ, và sự mạnh lên của đồng USD.

Quy mô mua bán của khối tự doanh các CTCK trong năm 2014 có xu hướng thu hẹp so với năm trước đó. Tổng giá trị mua tính đến thời điểm hiện tại đạt khoảng 9.015 tỷ, chỉ bằng khoảng 73% so với tổng lượng mua trong năm 2013. Đà bán ròng tiếp tục duy trì trong năm 2014, họ bán ròng 599 tỷ so với mức 478 tỷ trong năm 2013.

Các số liệu thống kê liên quan tới hiệu quả hoạt động của TTCK trong năm 2014

Vốn hóa thị trường: 31/12/2014 đạt khoảng 1.121,6 nghìn tỷ đồng, tương đương 28,5% GDP, tăng khoảng 16,3% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó HSX và HNX có mức tăng lần lượt 15,3% và 24,1%.

Tổng số tài khoản đầu tư chứng khoán khoảng 1,39 triệu, tăng 6% so với năm 2014. Số tài khoản mở mới trong các năm 2012, 2013 và 2014 tăng lần lượt là 75.000, 50.000 và 77.000. Trong số đó khối ngoại đạt 17.570 tài khoản, tăng 5% so với 2013.

Tình hình huy động vốn: tính đến 16/10/2014, tổng giá trị huy động vốn qua TTCK đạt gần 215 nghìn tỷ đồng, tăng 29,53% so với mức vốn huy động 10 tháng đầu năm 2013. Trong đó, huy động vốn qua đấu thầu trái phiếu đạt gần 199 nghìn tỷ đồng, tăng 33,9% so với cùng kỳ năm trước; huy động vốn qua phát hành cổ phiếu ra công chúng ước đạt 11,4 nghìn tỷ đồng, giảm 29,3% so với cùng kỳ năm 2013; huy động vốn qua đấu giá cổ phần hóa đạt 4,3 nghìn tỷ đồng, tăng hơn gấp 4 lần so với cùng kỳ năm 2013.

TÓM TẮT KẾT QUẢ KINH DOANH 2014

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Kết quả hoạt động kinh doanh		Tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước	
		Năm 2013	Năm 2014	(+)/(-)	%
1	Doanh thu thuần	58.644.069.142	79.996.553.578	21.352.484.436	36,4%
2	Tổng chi phí	56.807.936.536	69.488.095.531	12.680.138.995	22,3%
3	Lợi nhuận khác	20.000	1.436.110.682	1.436.090.682	71.804%
	Lợi nhuận trước thuế	1.836.112.606	11.944.568.729	10.108.456.123	550,5%

ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2015

Trên cơ sở phân tích tình hình vĩ mô nói chung và TTCK nói riêng, chúng tôi xác định năm 2015 sẽ là năm có nhiều khởi sắc của kinh tế vĩ mô, và như vậy TTCK sẽ có những chuyển biến tích cực tuy nhiên với sự điều tiết của Thông tư 36 sẽ dẫn đến dòng vốn cho TTCK trong năm 2015 sẽ bị ảnh hưởng trong ngắn hạn và đặc biệt sẽ có sự phân hóa rất rõ giữa các nhóm ngành và các mã cổ phiếu. Trên cơ sở phân tích như vậy quan điểm chủ đạo của Ban điều hành SHBS trong năm 2015 là: Xây dựng nguồn lực nhân sự để tận dụng tối đa hoạt động thu xếp vốn, phát hành trái phiếu cho các doanh nghiệp là khách hàng của SHB. Tập trung khai thác tối đa các mối quan hệ để tham gia các hoạt động tư vấn cổ phần hóa, tư vấn thoái vốn để tạo dựng nền tảng khách hàng cho các hoạt động tư vấn và đầu tư sau này. Đồng thời SHBS phải tận dụng tối đa các cơ hội của thị trường để tạo lợi nhuận ngắn hạn từ hoạt động đầu tư, xác lập thị phần môi giới ổn định từ nhóm khách hàng đã có trong năm 2014, phát triển tối đa mạng lưới khách hàng từ các Chi nhánh của Ngân hàng mẹ SHB để phát triển. Cụ thể:

a) Về doanh thu

Tập trung đẩy mạnh doanh thu từ mảng hoạt động thu xếp vốn, đầu tư, môi giới và nguồn vốn. Tiếp cận và khai thác tối đa các doanh thu có thể phát sinh từ Ngân hàng mẹ thông qua các Hợp đồng dịch vụ, Hợp đồng Tư vấn thu xếp vốn...

b) Về chi phí

Tiếp tục thực hiện công tác quản lý chi phí trên cơ sở tiết giảm tối đa, tuy nhiên năm 2015 chấp nhận tăng chi phí huy động vốn để duy trì và tăng trưởng thị phần Môi giới, đồng thời tăng chi phí đầu tư cơ sở vật chất để phát triển hệ thống mạng lưới. Tận dụng tối đa các nguồn lực từ SHB (bao gồm cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và vốn) để phát triển mạng lưới, xây dựng sản phẩm cạnh tranh.

c) Mục tiêu

- Tăng thị phần môi giới từ 1,0 lên 1% - 1,5% toàn thị trường. Nằm trong top 20 Công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất.

- Mạng lưới: duy trì 01 chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh, mở thêm 01 Phòng Giao dịch tại 81 Trần Hưng Đạo, liên kết với hệ thống SHB để phát triển các điểm hỗ trợ nhà đầu tư: chỉ tiêu mở được 30 điểm trong năm 2015;
- Lợi nhuận đạt 10% trên vốn sử dụng;
- Xây dựng mối quan hệ mật thiết với các Tổng Công ty, các Tập đoàn kinh tế nhằm mục đích cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- Xây dựng văn hóa SHBS tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả, xứng đáng là nơi gửi gắm niềm tin của người lao động đồng thời khẳng định văn hóa của ngân hàng mẹ - SHB.

d) Chiến lược:

- Chiến lược khác biệt hóa;
- Lấy điểm tựa là SHB để xây dựng các sản phẩm của SHBS, sử dụng sản phẩm chéo với SHB;
- Đầu tư nguồn lực để phát triển hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp, thu xếp vốn và tư vấn phát hành trái phiếu;
- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đầu tư ngắn hạn để tạo lợi nhuận bù đắp chi phí, đồng thời đẩy mạnh phát triển hoạt động Môi giới từ danh mục khách hàng hiện có;
- Chọn thị trường ngách làm nơi tạo dựng Thương hiệu: phát triển các Chi nhánh ở những thị trường ngách tiềm năng như Hải Phòng, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Cần Thơ,... từ đó xây dựng nguồn lực để cạnh tranh trực diện tại hai thị trường lớn là Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2014

CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2014

M-	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
01	1. Doanh thu	58.871.321.869	79.996.553.578
	Trong đó:		
01.1	- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	7.327.341.999	25.660.340.610
01.2	- Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	6.767.964.218	16.219.216.113
01.3	- Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán		
01.4	- Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán		
01.5	- Doanh thu hoạt động tư vấn	230.181.819	17.103.592.273
01.6	- Doanh thu lưu ký chứng khoán	647.609.536	769.571.843
01.7	- Doanh thu hoạt động ủy thác đầu giá		
01.8	- Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản		
01.9	- Doanh thu khác	43.898.224.297	20.243.832.739
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	(227.272.727)	-
10	3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh (10=01-02)	58.644.049.142	79.996.553.578
11	4. Chi phí hoạt động kinh doanh	(39.554.768.611)	(48.429.940.592)
20	5. Lợi nhuận của hoạt động kinh doanh (20=10-11)	19.089.280.531	31.566.612.986
25	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(17.253.187.925)	(21.058.154.939)
30	7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20- 25)	1.836.092.606	10.508.458.047
31	8. Thu nhập khác	20.000	1.436.110.682
32	9. Chi phí khác	-	-
40	10. Lợi nhuận khác (40=31-32)	20.000	1.436.110.682
50	11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	1.836.112.606	11.944.568.729
51	12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	(1.557.966.902)
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	1.836.112.606	10.386.601.827
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	122	692

Nguồn: BCTC SHBS Kiểm toán 2014

Năm tài chính 2014 doanh thu thuần của SHBS đạt 79,997 tỷ đồng, tăng 21,53 tỷ đồng, tương đương mức tăng 36,4% so với kết quả đạt được của năm 2013. Do mức tăng trưởng ấn tượng ở tất cả các dịch vụ nên theo đó lợi nhuận sau thuế năm 2014 của Công ty đạt 10,3 tỷ đồng, tăng 456,7% so với năm 2013.

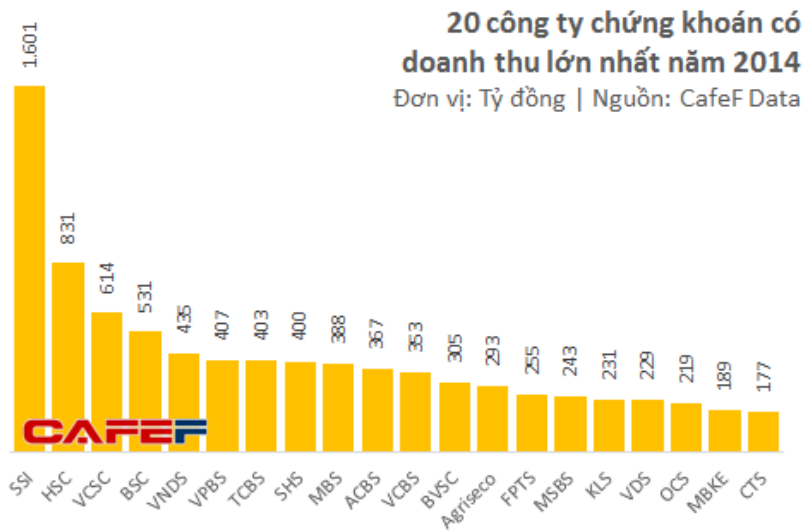
HOẠT ĐỘNG CỦA SHBS

Đối với hoạt động môi giới: Doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán của SHBS năm 2014 đạt 25,6 tỷ đồng tăng 250,2% so với năm 2013. Tính đến 31/12/2014, SHBS có gần 10.506 tài khoản với tỷ lệ tài khoản có số dư là gần 40%, tỷ lệ tài khoản hoạt động đạt 18,1%. Thị phần giao dịch đạt 0,73% trên HSX và 1,06% trên HNX. Tuy doanh thu từ hoạt động môi giới chưa cao nhưng thị phần của công ty đã tăng lên đáng kể, thị phần tăng từ 0,2% của năm 2012 lên 0,7% vào năm 2013, 0,73% trên HSX và 1,06% trên HNX vào năm 2014. Năm 2015, SHBS tiếp tục tập trung củng cố hệ thống công nghệ thông tin, các sản phẩm hỗ trợ nhà đầu tư và mở rộng mạng lưới chi nhánh với mục tiêu tăng thị phần môi giới tới 1,0 – 1,5% thị trường.

Đối với các hoạt động Tự doanh, Tư vấn, Phân tích: Về mặt nhân sự, SHBS đã bước đầu tuyển dụng vị trí nhân sự phụ trách hoạt động tự doanh, doanh thu từ hoạt động đầu tư chứng khoán của SHBS năm 2014 ghi nhận 16,22 tỷ đồng, tăng 139,6% so với năm 2013. Hoạt động phân tích cũng được chú trọng phát triển và là công cụ hữu ích giúp bộ phận tự doanh hoạt động hiệu quả và giảm thiểu tối đa rủi ro. Mặt khác, hoạt động tư vấn cũng có dấu hiệu khởi sắc, tổng doanh thu hoạt động tư vấn đạt 17,1 tỷ đồng, tăng nhiều lần so với năm 2013, đồng thời tham gia cùng với ngân hàng SHB trong việc tái cấu trúc các đơn vị thành viên, khách hàng của SHB, ngoài ra cũng tham gia hợp đồng tư vấn tìm kiếm đối tác chiến lược, thoái vốn cổ phần cho các tổng công ty, tập đoàn nhà nước.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NÓI CHUNG

Về doanh thu: Kết thúc năm tài chính 2014, nhiều công ty chứng khoán ghi nhận tăng trưởng đột biến về doanh thu và lợi nhuận, thể hiện rõ nét nhất là ở các công ty chứng khoán có quy mô vốn lớn. Theo thống kê của CafeF, tổng doanh thu của 20 công ty chứng khoán có doanh thu lớn nhất trong năm 2014 (TOP20) đạt 8.500 tỷ đồng, tăng 3.000 tỷ, tương ứng tăng 56% so với năm 2013. Số liệu này được tổng hợp từ báo cáo tài chính của các công ty chứng khoán, không bao gồm doanh thu từ công ty con, công ty liên kết. Dẫn đầu là SSI - Chứng khoán Sài Gòn với doanh thu (của riêng công ty mẹ) đạt 1.601 tỷ đồng, gấp đôi năm 2013. Đáng chú ý là doanh thu của SSI lớn tổng doanh thu của công ty đứng thứ 2 (HSC) và thứ 3 (VCSC). SSI cũng là công ty đứng đầu về doanh thu môi giới, đạt 334 tỷ và doanh thu tự doanh, đạt 771 tỷ đồng.



Về hoạt động tái cấu trúc các công ty chứng khoán: UBCKNN đã thực hiện tái cấu trúc được 24 CTCK, số lượng các CTCK còn lại hoạt động bình thường là 81 công ty, giảm được khoảng 23% tổng CTCK. Cụ thể, tạm ngừng hoạt động 1 CTCK, chấm dứt hoạt động kinh doanh 3 CTCK để thực hiện thủ tục thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động; Đình chỉ hoạt động 2 CTCK; Chấp nhận giải thể 3 CTCK. Đồng thời, thu hồi giấy phép 4 CTCK do hợp nhất, cấp giấy phép thành lập và hoạt động cho 2 CTCK hình thành sau hợp nhất (CTCK MB và CTCK Quốc tế Việt Nam), hiện có 2 CTCK đang trong quá trình sáp nhập. UBCK đã đặt 8 CTCK vào diện kiểm soát đặc biệt, 2 CTCK vào diện kiểm soát. Bên cạnh đó, các giải pháp tự tái cấu trúc cũng được khuyến khích. Kết quả, 4 CTCK đã thực hiện hợp nhất, 8 CTCK rút nghiệp vụ môi giới, 2 CTCK đã rút nghiệp vụ tự doanh, 4 CTCK đã rút nghiệp vụ bảo lãnh phát hành và 1 CTCK rút nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán.

Trong năm 2015, UBCKNN sẽ tiếp tục hợp nhất, giải thể, phá sản các CTCK yếu kém, thua lỗ dựa trên nền tảng các chỉ tiêu an toàn tài chính. UBCKNN sẽ xem xét nâng cao tiêu chí thành viên của Sở Giao dịch chứng khoán nhằm xử lý những CTCK yếu kém.

UBCK đang xem xét sửa đổi quy định về tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 58 hướng dẫn Luật chứng khoán. Năm 2015, trong nhóm giải pháp thúc đẩy tái cấu trúc hệ thống tổ chức kinh doanh chứng khoán, sẽ đề xuất cho phép tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài mua để sở hữu đến 100% CTCK trong nước.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**1. Đội ngũ nhân sự**

Tính đến trước thời điểm 31/12/2014, tổng số nhân sự tại SHBS là 80 người, trong đó tại Hội sở chính là 66 người và Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh là 15 người. Cụ thể như sau:

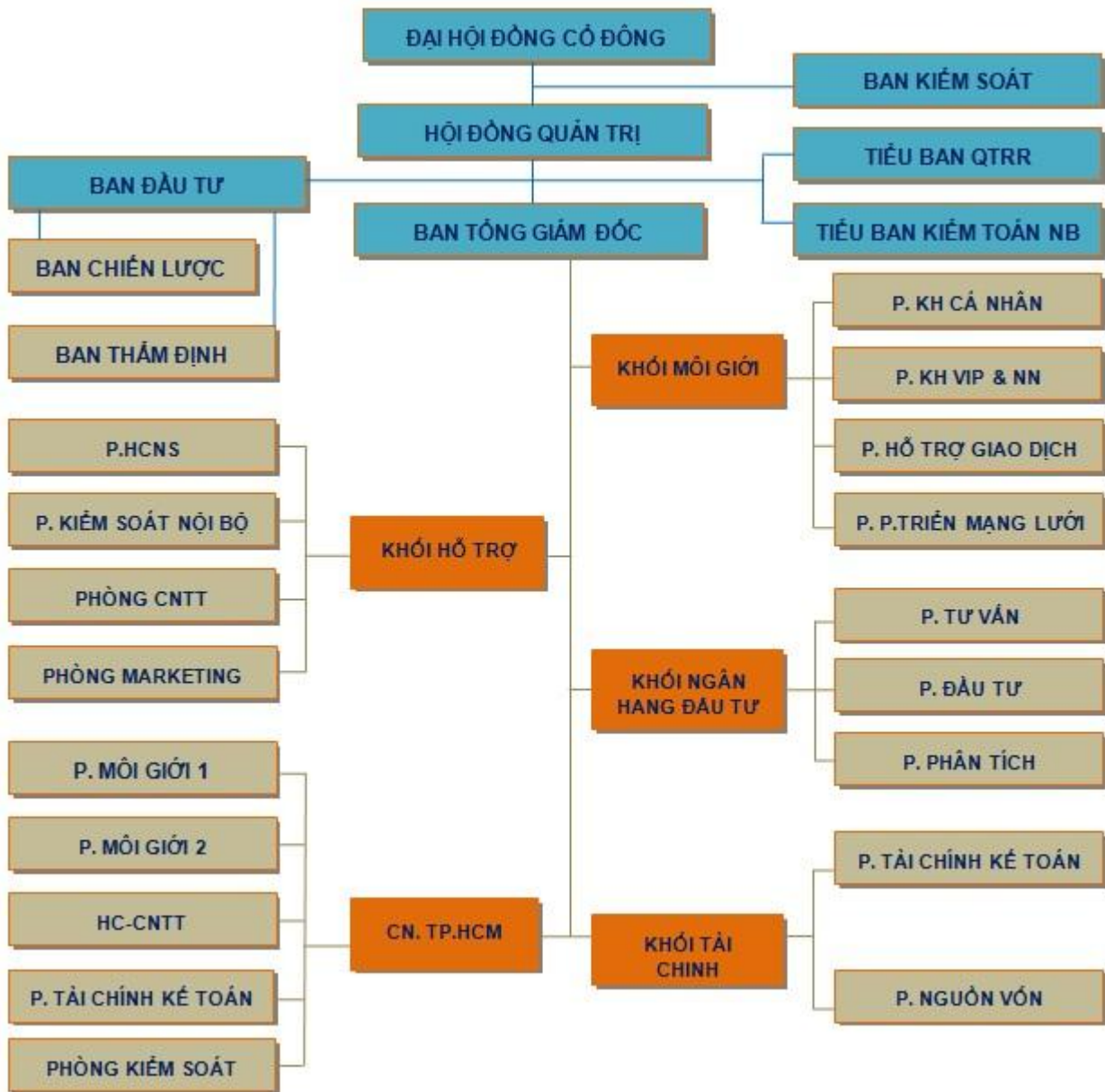
STT	Phòng/Ban	Hội sở (người)	Chi nhánh (người)
1.	Ban Tổng Giám đốc	3	1(*)
2.	Khối Môi giới: KHCN; Khách hàng VIP&NN; Hỗ trợ Giao dịch và Phát triển Mạng lưới	24	9
3.	Khối Ngân hàng Đầu tư: Tư vấn; Phân tích; Đầu tư	8	0
4.	Khối Tài chính: Tài chính Kế toán, Nguồn vốn	12	3
5.	P. Marketing	2	0
6.	Phòng Hành chính Nhân sự	8	1
7.	Phòng Kiểm soát Nội bộ	3	0
8.	Phòng Công nghệ Thông tin	6	1
	Tổng	66	15

Trong đó:

- 11/80 có trình độ Thạc sỹ chiếm 14%
- 65/80 có trình độ Đại học chiếm 81%
- 02/80 có trình độ Cao đẳng chiếm 2,5%
- 02/80 có trình độ Trung cấp, THPT chiếm 2,5%.

(*): Ông Nguyễn Thế Minh – chức vụ: Tổng Giám đốc đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

2. Cơ cấu tổ chức



3. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG NGUYỄN VĂN LÊ
Chủ tịch Hội đồng quản trị SHBS

Ông Nguyễn Văn Lê hiện là Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB), Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản (SHAMC), Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Bảo hiểm SHB - Vinacomin (SVIC), Công ty Thủy sản Gentraco, Thành viên HĐQT Công ty Quản lý Quỹ Sài Gòn - Hà Nội (SHF), Công ty CP Phát triển đô thị và khu CN SHB (SHB Land).

Ông Nguyễn Văn Lê được tin nhiệm bầu chọn làm Chủ tịch Hội đồng quản trị SHBS, với hơn 18 năm kinh nghiệm quản lý điều hành trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Đặc biệt, Ông liên tiếp nhiều năm đạt bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, giải thưởng Nhà lãnh đạo xuất sắc. Ông được tin tưởng sẽ đồng hành cùng SHBS với những định hướng chỉ đạo sáng suốt nhất nhờ trải nghiệm dày dặn và những thành công có được trên thị trường tài chính, chứng khoán Việt Nam.



Bà Ninh Thị Lan Phương
Thành viên Hội đồng quản trị SHBS

Bà Ninh Thị Lan Phương hiện là Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội. Trước khi được bầu làm Thành viên HĐQT SHBS, bà Phương đã có nhiều năm công tác tại Ngân hàng TMCP Quốc tế trong lĩnh vực tài chính kế toán với vai trò kế toán, kiểm soát kế toán và kế toán trưởng. Bà Phương đã có 04 năm là kế toán trưởng của Ngân hàng Việt Thái HN. Tốt

ng nghiệp Học viện ngân hàng chuyên ngành Tài chính Ngân hàng, Bà Phương đã hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sỹ Tài chính – Tín dụng. Được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT SHBS, Bà Phương tin tưởng sẽ có đóng góp những kinh nghiệm quý báu của mình trong lĩnh vực quản trị tài chính, giúp SHBS đạt được những mục tiêu đã đề ra.



Bà Ngô Thu Hà
Thành viên Hội đồng quản trị SHBS

Bà Ngô Thu Hà hiện là Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TCMP Sài Gòn – Hà Nội. Sau khi tốt nghiệp Học Viện Ngân hàng, bà Hà đã hoàn thành chương trình thạc sỹ quản trị kinh doanh. Năm 2009, bà Hà bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ sau khi hoàn thành chương trình Nghiên cứu sinh tại đại học Allborg – Đan Mạch.

Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính Ngân hàng, bà Ngô Thu Hà đã trải qua nhiều vị trí khác nhau tại các Ngân hàng hàng đầu trong khu vực và Việt Nam như: Ngân hàng Tokyo-Mitsubishi – Nhật Bản, Phụ trách thẩm định tài chính dự án tại Công ty Điện toán và Truyền số liệu – Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam. Sau khi trải qua nhiều vị trí tại Ngân hàng TCMP Sài Gòn – Hà Nội như: Trợ lý TGD, Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phó Giám đốc, Bà Hà đã được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc SHB. Bà Hà đã vinh dự nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua và Bằng khen của Thống đốc NHNN Việt Nam. Với vai trò là Thành viên HĐQT của SHBS, bà Hà sẽ mang lại nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc định hướng chiến lược kinh doanh và kế hoạch hoạt động của Công ty.



Bà Hoàng Thị Mai Thảo
Thành viên Hội đồng quản trị SHBS

Trước khi được bổ nhiệm làm Giám đốc khối Nguồn vốn của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, bà Hoàng Thị Mai Thảo đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng, đặc biệt là hoạt động huy động và kinh doanh Nguồn vốn. Bà Thảo đã từng giữ vị trí Trưởng phòng Nguồn vốn, Giám đốc CN Ngô Quyền của Ngân hàng VP. Hiện bà Thảo đã hoàn thành chương trình Thạc sỹ tài chính Ngân hàng. Với vai trò là Thành viên HĐQT SHBS, bà Thảo sẽ có những tư vấn chiến lược về hoạt động huy động, sử dụng và kinh doanh nguồn, làm cầu nối hữu hiệu giữa SHB và SHBS trong việc sử dụng các dịch vụ tài chính hữu hiệu nhất.



ÔNG NGUYỄN THẾ MINH
Tổng Giám đốc SHBS

Ông Nguyễn Thế Minh là một chuyên gia dày dặn kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính chứng khoán. Trước khi gia nhập SHBS với tư cách là thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc, bằng khả năng lãnh đạo sắc sảo và nhạy bén, Ông Minh đã rất thành công với vị trí Tổng Giám đốc tại các Công ty chứng khoán như CTCK Việt Tín, CTCK Sài Gòn – Hà Nội và CTCK Chứng khoán Hải Phòng, CTCK Maritime Bank. Ngoài ra thời gian công tác tại Ngân hàng Công thương Việt Nam (1992-1996) và đảm nhận các vị trí lãnh đạo tại một số doanh nghiệp như Công ty SXKD-XNK Chấn Hưng, Công ty CPTM Nghệ An tại Hà Nội (1997 – 2006) cũng mang lại cho Ông nhiều kinh nghiệm quý báu khác. Ông Minh đã hoàn thành Chương trình Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA) được tổ chức bởi Đại học HSB – Irvine (Hoa Kỳ).

BAN KIỂM SOÁT



Ông Nguyễn Đình Dương
Trưởng Ban kiểm soát SHBS



Ông Lê Minh Thuyết
Thành viên Ban kiểm soát SHBS



Ông Trịnh Kỳ Sơn
Thành viên Ban kiểm soát SHBS

4. Ban Tổng giám đốc



ÔNG NGUYỄN THẾ MINH
Tổng Giám đốc SHBS

Ông Nguyễn Thế Minh là một chuyên gia dày dặn kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính chứng khoán. Trước khi gia nhập SHBS với tư cách là thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc, bằng khả năng lãnh đạo sắc sảo và nhạy bén, Ông Minh đã rất thành công với vị trí Tổng Giám đốc tại các Công ty chứng khoán như CTCK Việt Tín, CTCK Sài Gòn – Hà Nội và CTCK Chứng khoán Hải Phòng, CTCK Maritime Bank. Ngoài ra thời gian công tác tại Ngân hàng Công thương Việt Nam (1992-1996) và đảm nhận các vị trí lãnh đạo tại một số doanh nghiệp như Công ty SXKD-XNK Chấn Hưng, Công ty CPTM Nghệ An tại Hà Nội (1997 – 2006) cũng mang lại cho Ông nhiều kinh nghiệm quý báu khác. Ông Minh đã hoàn thành Chương trình Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA) được tổ chức bởi Đại học HSB – Irvine (Hoa Kỳ).



ÔNG HOÀNG THANH TUẤN
Giám đốc Khối Môi giới

Tốt nghiệp Đại học KTQD khoa Kinh tế đầu tư, Ông Hoàng Thanh Tuấn đã có thời gian làm việc tại Tổ thẩm định Ngân hàng Sacombank – Khu vực phía bắc trước khi tham gia thị trường chứng khoán từ năm 2005 với vai trò là phụ trách Đầu tư khu vực Phía Bắc của Sacombank, Ông Hoàng Thanh Tuấn đã có 8 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, đầu tư với các vị trí quản lý như Trưởng phòng Phân tích, Trưởng đại lý nhận lệnh Hà Nội, Phó giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của Công ty cổ phần Chứng khoán Sacombank. Ông Tuấn đã hoàn thành Khóa học MBA do Trung tâm Pháp Việt đào tạo về quản lý (CFVG) tổ chức và MsC của Trường SKEMA Bussiness School thuộc Cộng hòa Pháp.



ÔNG TRẦN QUÝ HẢI
Giám đốc Tài chính

Ông Trần Quý Hải tốt nghiệp khóa học Quản lý tại đại học Tổng hợp Auckland, New Zealand năm 2006 và là Thạc sỹ Tài chính tại Đại học tổng hợp Quốc gia Australia năm 2010. Trước khi nắm giữ vị trí Giám đốc tài chính của SHBS, Ông Hải đã có nhiều năm kinh nghiệm phụ trách các hoạt động phát triển sản phẩm tài chính, giám đốc tài chính, giám đốc vận hành, giám đốc phát triển thương hiệu, phát triển mạng lưới, chiến lược kinh doanh tại Công ty CP Chứng khoán Maritime Bank, Công ty CP Chứng khoán Woori CBV và Công ty Viễn thông Beeline Telecom.

5. Chính sách nhân sự

Chiến lược nhân sự

- Xây dựng nguồn nhân lực xuất sắc với tinh thần tận tâm cống hiến, có ý thức tự đào tạo, có khả năng tác nghiệp độc lập và theo nhóm để tạo ra giá trị cốt lõi cho SHBS;
- Xây dựng nguồn nhân lực có năng lực và đạo đức nghề nghiệp đáp ứng được các mục tiêu lâu dài của SHBS

Chính sách phát triển nguồn nhân lực

- Nhân lực là nguồn tài sản quý giá và then chốt của doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Tài chính như SHBS;
- Xây dựng nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng được quá trình phát triển của đất nước, của ngành tài chính và mục tiêu của SHBS là lọt vào TOP những công ty Chứng khoán hàng đầu Việt Nam;
- Thực hiện chính sách phát triển nguồn nhân lực nội bộ, trong Tập đoàn đồng thời tuyển dụng bổ sung nhân lực từ bên ngoài;

Thực hiện chính sách sử dụng nguồn nhân lực lâu dài bằng các chương trình huấn luyện đào tạo và phân công công việc hợp lý, kết hợp với các chính sách lương, thưởng nhằm tạo môi trường, động lực tốt nhất để nguồn nhân lực phát triển đồng hành với doanh nghiệp.

Những thay đổi về thành viên Hội đồng quản trị và ban điều hành trong năm 2014 như sau:

Hội đồng Quản trị

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm 2014 không có thay đổi so với năm 2013, cụ thể tại ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Lê	Chủ tịch	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012
Ông Nguyễn Thế Minh	Thành viên	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012
Bà Ngô Thu Hà	Thành viên	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012
Bà Ninh Thị Lan Phương	Thành viên	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012
Bà Hoàng Thị Mai Thảo	Thành viên	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012

Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2014 không có thay đổi so với năm 2013, cụ thể tại ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Đình Dương	Trưởng ban kiểm soát	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012
Ông Trịnh Kỳ Sơn	Thành viên	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012
Ông Lê Minh Thuyết	Thành viên	bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012

Ban Điều hành

Các thành viên Ban Điều hành trong năm 2014 và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức danh</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</u>
Ông Nguyễn Thế Minh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 8 năm 2012
Bà Lê Thị Thu Hiền	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 17/11/2014
Bà Lê Kim Chi	Giám đốc Khối Tài chính	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 02 năm 2014
Ông Trần Quý Hải	Giám đốc Khối Tài chính	Bổ nhiệm ngày 03/10/2014
Ông Đinh Ngọc Phương	Giám đốc Khối Ngân hàng đầu tư	Miễn nhiệm ngày 01/04/2014
Ông Hoàng Thanh Tuấn	Giám đốc Khối Môi giới	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 02 năm 2013

HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trước những biến động của thị trường chứng khoán nói riêng và môi trường kinh doanh nói chung trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát kịp thời và hỗ trợ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh và tổ chức nhân sự lãnh đạo của Công ty phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp cùng với Ban Tổng Giám đốc với chi tiết như sau:

- **Ngày 31/03/2014:** Họp HĐQT SHBS thường kỳ Quý I/2014, nội dung cuộc họp để thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và kế hoạch kinh doanh năm 2014; kế hoạch và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 do Tổng Giám đốc trình bày.
- **Ngày 04/07/2014:** Họp HĐQT SHBS thường kỳ Quý II/2014, nội dung cuộc họp để thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014 và kế hoạch kinh doanh cho 6 tháng cuối năm 2014 do Tổng Giám đốc trình bày.
- **Ngày 7/10/2014:** Họp HĐQT SHBS thường kỳ Quý III/2014, nội dung cuộc họp để thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2014 và kế hoạch kinh doanh cho 3 tháng cuối năm 2014 do Tổng Giám đốc trình bày.
- **Ngày 05/11/2014:** Họp HĐQT về việc thông qua nội dung thay đổi Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
- **Ngày 18/12/2014:** Họp HĐQT về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2014
- **Ngày 26/12/2014:** Họp HĐQT SHBS thường kỳ Quý IV/2014, nội dung cuộc họp để thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh cho năm 2015 do Tổng Giám đốc trình bày
- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	23/01/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc chi thù lao bổ sung đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
2	02/QĐ-HĐQT	20/02/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Khối đối với Bà Lê Kim Chi để giải quyết thủ tục chấm dứt hợp đồng tại SHBS
3	03/QĐ-HĐQT	15/02/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc bổ nhiệm có thời hạn 06 tháng để thử thách giữ chức vụ Phó trưởng phòng phụ trách Tài chính kế toán đối với Bà Nguyễn Thị Thu Vân
4	04/QĐ-HĐQT	15/02/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc xếp lương đối với Bà Nguyễn Thị Thu Vân, Phó trưởng phòng Phụ trách Phòng Tài chính kế toán
5	05/QĐ-HĐQT	24/02/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Lê Kim Chi
6	06/QĐ-HĐQT	01/04/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Khối đối với ông Đinh Ngọc Phương để giải

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
			quyết thủ tục chấm dứt hợp đồng tại SHBS
7	07/QĐ-HĐQT	05/05/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Quản lý hỗ trợ tài chính, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó trưởng phòng Tài chính kế toán đối với Bà Vũ Minh Hiền
8	09/QĐ-HĐQT	05/05/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc tuyển dụng bổ nhiệm có thời hạn 06 tháng để thử thách giữ chức vụ Quyền Giám đốc chi nhánh SHBS Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Hoàng Thắng
9	10/QĐ-HĐQT	05/05/2014	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc xếp lương đối với Ông Nguyễn Hoàng Thắng, Quyền Giám đốc Chi nhánh SHBS tại TP. HCM
10	11/QĐ-HĐQT	20/05/2014	Tuyển dụng bổ nhiệm có thời hạn 06 tháng để thử thách giữ chức vụ Trưởng phòng Phân tích đầu tư, Khối đầu tư đối với bà Nguyễn Dung Hạnh
11	12/QĐ-HĐQT	20/05/2014	Xếp lương đối với bà Nguyễn Dung Hạnh, Trưởng phòng Phân tích đầu tư, Khối đầu tư SHBS
12	13/ QĐ-HĐQT	30/06/2014	Miễn nhiệm chức vụ Trưởng phòng phân tích đầu tư đối với bà Nguyễn Dung Hạnh để giải quyết thủ tục chấm dứt hợp đồng tại SHBS
13	14/ QĐ-HĐQT	01/09/2014	Cơ cấu tổ chức Khối Môi giới – Công ty CP CK SHB
14	15/ QĐ-HĐQT	01/09/2014	Cơ cấu tổ chức môi giới tại Công ty CP CK SHB – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
15	16/ QĐ-HĐQT	01/09/2014	Phê duyệt định biên nhân sự Môi giới năm 2014
16	17/ QĐ-HĐQT	01/09/2014	Phê duyệt chức năng, nhiệm vụ Khối Môi giới Công ty CP CK SHB
17	18/ QĐ-HĐQT	31/08/2014	Thành lập hội đồng thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ
18	19/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán đối với bà Nguyễn Thị Thu Vân
19	20/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Xếp lương đối với bà Nguyễn Thị Thu Vân kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán
20	21/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ Trưởng phòng Marketing đối với bà Nguyễn Thị Trà Phú
21	22/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Xếp lương đối với bà Nguyễn Thị Trà Phú Trưởng phòng Marketing
22	23/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ Trưởng phòng Tư vấn đối với bà Phan Thùy Giang
23	24/ QĐ-HĐQT	01/09/2014	Xếp lương đối với bà Phan Thùy Giang Trưởng phòng Tư vấn
24	25/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ Trưởng phòng Khách hàng VIP, Nước ngoài đối với bà Nguyễn Thị Thu Bình
25	26/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Xếp lương đối với bà Nguyễn Thị Thu Bình Trưởng phòng Khách hàng VIP, Nước ngoài
26	27/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ Trưởng

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
			phòng Phát triển mạng lưới đối với ông Nguyễn Văn Huân
27	28/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Xếp lương đối với ông Nguyễn Văn Huân Trưởng phòng Phát triển mạng lưới
28	29/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ Trưởng phòng Hỗ trợ giao dịch đối với bà Hồ Thị Hà
29	30/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Xếp lương đối với bà Hồ Thị Hà Trưởng phòng Hỗ trợ giao dịch
30	31/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ Giám đốc Khối Tài chính đối với ông Trần Quý Hải
31	32/ QĐ-HĐQT	03/09/2014	Xếp lương đối với ông Trần Quý Hải Giám đốc Khối Tài chính
32	33/ QĐ-HĐQT	10/11/2014	Miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán đối với bà Nguyễn Thị Thu Vân để giải quyết thủ tục chấm dứt hợp đồng tại SHBS
33	34/ QĐ-HĐQT	17/11/2014	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với bà Lê Thị Thu Hiền để giải quyết thủ tục chấm dứt hợp đồng tại SHBS
34	35/ QĐ-HĐQT	23/12/2014	Tuyển dụng và bổ nhiệm thử thách thời hạn 01 năm giữ chức vụ kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán đối với bà Nguyễn Thị Phương Hoa
35	36/ QĐ-HĐQT	23/12/2014	Xếp lương đối với bà Nguyễn Thị Phương Hoa kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị SHBS trực tiếp tham gia quản trị và điều hành các hoạt động của Công ty;

- Hội đồng quản trị SHBS trực tiếp tham gia quản trị và điều hành các hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị luôn bám sát các hoạt động kinh doanh đồng thời trực tiếp đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc điều chỉnh các hoạt động kinh doanh của công ty;
- Chủ tịch HĐQT trực tiếp chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên về các vấn đề liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty, đưa ra chủ trương, quyết sách kịp thời phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Công ty, hoàn cảnh kinh tế và TTCK, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật; đảm bảo thực hiện đạt kế hoạch kinh doanh năm 2014 được thông qua;
- HĐQT theo dõi và cập nhật hàng ngày quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc báo cáo trực tiếp bằng văn bản của Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc,
- Bên cạnh việc giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực trong khuôn khổ hoạt động của mình, tổ chức các cuộc họp cần thiết để từ đó đưa ra những ý kiến chỉ đạo kịp thời cho những hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong năm 2014

HĐQT đã thông qua phương án phát hành trái phiếu SHBS nhằm đảm bảo năng lực tài chính cho hoạt động của Công ty;

- Tiến hành 06 cuộc họp HĐQT để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền;
- Xem xét và phê duyệt các khoản mục đầu tư chiến lược của Công ty, các vấn đề cơ cấu nhân sự quản lý cấp cao thuộc thẩm quyền HĐQT;
- Ban hành 35 Quyết định, ký phê duyệt 47 Tờ trình của Ban TGD liên quan đến nhiều vấn đề trọng yếu của Công ty, làm cơ sở và định hướng cho Ban TGD trong việc triển khai nhiệm vụ.

2. HĐQT hỗ trợ và tạo điều kiện tối đa để công ty khai thác các khách hàng và nguồn lực từ ngân hàng mẹ SHB

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới của SHBS, trong đó phần lớn các thành viên đều nằm trong Ban lãnh đạo của Ngân hàng mẹ SHB, trực tiếp tham gia vào quá trình quản trị và điều hành công ty, nhờ đó đã kết nối SHBS với các nguồn lực của Ngân hàng mẹ SHB, hỗ trợ tối đa nguồn lực về khách hàng, về các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng mẹ - SHB, tư vấn định hướng trong việc liên kết bán chéo các sản phẩm với Công ty. Các thành viên HĐQT cũng đã đưa ra những định hướng đúng đắn về khách hàng mục tiêu, về các sản phẩm lõi của Công ty, góp phần lớn vào kết quả kinh doanh của Công ty năm 2014, giúp SHBS đạt được những bước tiến quan trọng về thương hiệu, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Năm tài chính 2014 được coi là năm có nhiều biến động lớn về mặt kinh tế - chính trị - xã hội, ngành chứng khoán gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên với sự hỗ trợ toàn diện của của HĐQT SHBS đã từng bước vượt qua khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều khả quan, có sự tăng trưởng tốt về doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát SHBS đã thực hiện các hoạt động của BKS SHBS theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn của BKS quy định tại Điều lệ SHBS, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS SHBS, các quy định khác của SHBS và của pháp luật có liên quan, bao gồm:

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao hàng năm của BKS, về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm và hàng năm của SHBS theo quy định.
- Làm việc với HĐQT và Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan đến công tác của BKS và hoạt động Kiểm soát nội bộ của SHBS.
- Thành lập, Tham gia các Đoàn công tác của BKS khi thấy cần thiết hoặc các Đoàn kiểm tra đột xuất đối với các đơn vị SHBS do HĐQT hoặc TGD ra quyết định thành lập
- Tham gia ý kiến đối với các dự thảo quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ của SHBS do các phòng, ban đầu mối tại Trụ sở chính gửi đến lấy ý kiến tham gia.
- Tham gia các phiên họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Ban Điều hành, các cuộc họp sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh của SHBS khi được mời tham dự.
- Thực hiện các công tác khác theo quy định tại Điều lệ SHBS, của pháp luật, theo yêu cầu của HĐQT và đề nghị của Tổng Giám đốc
- Trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kiểm soát của BKS đối với việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014



Ernst & Young Vietnam Limited
8th Floor, CornerStone Building
16 Phan Chu Trinh Street
Hoan Kiem District
Hanoi, S.R. of Vietnam
Tel : + 84 4 3831 5100
Fax: + 84 4 3831 5090
ey.com

Số tham chiếu: 80756010/17097143

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông
Công ty Cổ phần Chứng khoán SHB**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán SHB ("Công ty"), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2015 và được trình bày từ trang 6 đến trang 41, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính của Công ty dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính của Công ty.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.



Nguyễn Xuân Đại
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0452-2013-004-1

Đặng Phương Hà
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2400-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2014	Ngày 31 tháng 12 năm 2013
100	A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		460.371.858.005	546.782.762.492
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	176.470.765.183	121.984.662.140
111	1. Tiền		176.470.765.183	97.989.662.140
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	23.995.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6	63.647.080.829	75.692.151.973
121	1. Đầu tư ngắn hạn		72.985.115.255	83.144.243.332
129	2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(9.338.034.426)	(7.452.091.359)
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn	7	188.668.736.992	313.081.167.685
131	1. Phải thu của khách hàng		3.740.000.000	-
132	2. Trả trước cho người bán		36.598.100	272.771.305
135	3. Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán		212.640.809.345	202.327.216.685
138	4. Các khoản phải thu khác		9.140.401.884	144.355.150.438
139	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(36.889.072.337)	(33.873.970.743)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		31.585.275.001	36.024.780.694
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		83.435.001	1.927.200
154	2. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	14	-	114.190.194
158	3. Tài sản ngắn hạn khác	8	31.501.840.000	35.908.663.300
200	B - TÀI SẢN DÀI HẠN		24.791.546.114	23.265.424.253
220	I. Tài sản cố định		3.525.400.366	6.257.994.497
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	2.115.208.705	3.713.950.346
222	Nguyên giá		14.706.931.145	15.609.534.191
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(12.591.722.440)	(11.895.583.845)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	1.410.191.661	2.544.044.151
228	Nguyên giá		10.018.872.220	10.018.872.220
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(8.608.680.559)	(7.474.828.069)
250	II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	11	13.556.034.677	11.618.381.653
258	1. Đầu tư dài hạn khác		15.000.000.000	15.000.000.000
259	2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(1.443.965.323)	(3.381.618.347)
260	III. Tài sản dài hạn khác		7.710.111.071	5.389.048.103
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	1.193.882.385	-
262	2. Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
263	3. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	13	6.336.010.684	5.389.048.103
268	4. Tài sản dài hạn khác		180.218.002	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		485.163.404.119	570.048.186.745

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2014	Ngày 31 tháng 12 năm 2013
300	A - NỢ PHẢI TRẢ		292.940.689.686	388.212.074.139
310	I. Nợ ngắn hạn		241.940.689.686	388.212.074.139
312	1. Phải trả người bán		1.875.386.073	1.934.253.384
313	2. Người mua trả tiền trước		256.122.000	44.000.000
314	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	3.113.479.742	90.598.759
315	4. Phải trả người lao động		-	18.137.609
316	1. Chi phí phải trả		14.849.444.388	-
317	6. Phải trả các bên liên quan	15	100.000.000.000	100.000.000.000
320	7. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	16	115.537.261.812	68.107.860.566
321	8. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu		8.003.500	8.003.500
322	9. Phải trả tổ chức phát hành chứng khoán		22.300.000	-
328	10. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	17	6.278.692.171	218.009.220.321
310	II. Nợ dài hạn		51.000.000.000	-
334	Vay và nợ dài hạn	18	51.000.000.000	-
400	B - VỐN CHỦ SỞ HỮU		192.222.714.433	181.836.112.606
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	192.222.714.433	181.836.112.606
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		150.000.000.000	150.000.000.000
417	2. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		15.000.000.000	15.000.000.000
418	3. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		15.000.000.000	15.000.000.000
420	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		12.222.714.433	1.836.112.606
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		485.163.404.119	570.048.186.745

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Ngày 31 tháng 12 năm 2014	Ngày 31 tháng 12 năm 2013
006	1. Chứng khoán lưu ký	1.984.460.610.000	1.322.192.380.000
	<i>Trong đó</i>		
007	1.1. Chứng khoán giao dịch	1.618.363.560.000	1.156.427.530.000
008	1.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	4.482.940.000	12.405.100.000
009	1.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	1.606.607.080.000	1.135.293.410.000
010	1.1.3. Chứng khoán giao dịch của tổ chức khác	7.273.540.000	8.729.020.000
012	1.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	69.126.630.000	68.871.560.000
014	1.2.1. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	69.126.630.000	68.871.560.000
015	1.3. Chứng khoán cầm cố	247.804.040.000	53.214.570.000
016	1.3.1. Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	216.258.710.000	21.669.240.000
017	1.3.2. Chứng khoán cầm cố của khách hàng nước ngoài	31.545.330.000	31.545.330.000
019	1.4. Chứng khoán chờ thanh toán	43.585.390.000	37.579.220.000
029	1.4.1. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	43.585.390.000	37.579.220.000
037	1.5. Chứng khoán chờ giao dịch	5.580.990.000	6.099.500.000
038	1.5.1. Chứng khoán chờ giao dịch của thành viên lưu ký	30.000	452.860.000
039	1.5.2. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	5.580.960.000	5.646.640.000

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Ngày 31 tháng 12 năm 2014	Ngày 31 tháng 12 năm 2013
050	2. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết	14.022.810.000	7.244.790.000
051	2.1. Chứng khoán giao dịch	14.022.810.000	7.210.790.000
052	2.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	3.045.940.000	3.045.940.000
053	2.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	10.976.870.000	4.164.850.000
071	2.2. Chứng khoán chờ thanh toán	-	34.000.000
073	2.2.1. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	-	34.000.000
082	3. Chứng khoán chưa lưu ký của khách hàng	7.720.000	5.163.210.000
083	4. Chứng khoán chưa lưu ký của công ty chứng khoán	33.021.440.000	32.740.010.000

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2014	Năm 2013
01	1. Doanh thu		79.996.553.578	58.871.321.869
	<i>Trong đó:</i>			
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán		25.660.340.610	7.327.341.999
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn		16.219.216.113	6.767.964.218
01.5	Doanh thu hoạt động tư vấn		17.103.592.273	230.181.819
01.6	Doanh thu lưu ký chứng khoán		769.571.843	647.609.536
01.9	Doanh thu khác	20	20.243.832.739	43.898.224.297
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	(227.272.727)
10	3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh		79.996.553.578	58.644.049.142
11	4. Chi phí hoạt động kinh doanh	21	(48.429.940.592)	(39.554.768.611)
20	5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh		31.566.612.986	19.089.280.531
25	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	22	(21.058.154.939)	(17.253.187.925)
30	7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		10.508.458.047	1.836.092.606
31	8. Thu nhập khác		1.436.110.682	20.000
32	9. Chi phí khác		-	-
40	10. Lợi nhuận khác		1.436.110.682	20.000
50	11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		11.944.568.729	1.836.112.606
51	12. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	14	(1.557.966.902)	-
60	15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		10.386.601.827	1.836.112.606
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23	692	122

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị: VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2014	Năm 2013
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		11.944.568.729	1.836.112.606
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	Khấu hao TSCĐ	9,10	2.732.594.131	3.088.676.337
03	Các khoản dự phòng		2.963.391.637	6.613.704.183
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(23.533.753.201)	(43.898.224.297)
06	Chi phí lãi vay và chi phí lãi tiền gửi trả cho nhà đầu tư		24.274.589.564	13.786.883.856
08	3. Lãi/(Lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		18.381.390.860	(18.572.847.315)
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		125.918.342.593	(162.391.467.920)
10	Giảm đầu tư ngắn hạn		10.159.128.077	1.677.748.062
11	Tăng/(giảm)các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(160.538.709.880)	246.161.710.761
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước		(1.275.390.186)	390.794.563
13	Lãi tiền gửi đã trả cho nhà đầu tư		(13.030.145.120)	(13.786.883.856)
14	Thuế TNDN đã nộp	14	(504.405.909)	-
15	Tiền thu khác cho hoạt động kinh doanh		2.400.106.309	-
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(1.557.966.902)	(37.242.021.096)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ/ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		(20.047.650.158)	16.237.033.199
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	9,10	-	(301.603.015)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		71.818.182	-
27	Tiền thu lãi tiền gửi và cho vay, cổ tức	17	23.461.935.019	43.898.224.297
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		23.533.753.201	43.596.621.282
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		51.000.000.000	-
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		51.000.000.000	-
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		54.486.103.043	59.833.654.481
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		121.984.662.140	62.151.007.659
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	176.470.765.183	121.984.662.140

Chi tiết toàn bộ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty cổ phần Chứng khoán SHB được đăng tải tại Website của Công ty: www.shbs.com.vn

KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Năm 2014, Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Công ty và không phát hiện dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các kiến nghị của Bộ phận Kiểm toán nội bộ sau các đợt kiểm tra định kỳ và đợt xuất liên quan tới Báo cáo tài chính, tuân thủ chuẩn mực, chế độ kế toán đều được công ty xem xét và điều chỉnh kịp thời. Bộ phận Kiểm toán nội bộ đồng ý với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Kiểm toán.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SHB

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THẾ MINH